

Bản án số: 33/2022/HSST
Ngày 10/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Thanh Đình;

2. Bà Nguyễn Thị Song Trà;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lưu Quốc Trọng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: **Phan Thị T**, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1991 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Lâm Lộc N, xã Tịnh H, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Đình P (chết) và bà Nguyễn Thị T; Chồng: Đặng Phước T, 02 con là Đặng Phan Bảo N, sinh năm 2014 và Đặng Phước Gia K, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/01/2022 đến ngày 10/01/2022 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ 10/01/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* ***Bị hại:*** Bà Hoàng Thị Ngọc V, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Diên L, xã Bình Tân P, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1979, trú tại: Thôn Phú B, xã Tịnh C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1983, trú tại: Thôn Phú B, xã Tịnh C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

3. Bà Trương Thị H, sinh năm 1981, trú tại: Thôn Phú B, xã Tịnh C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4. Bà Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 1985, trú tại: Thôn Diên L, xã Bình Tân P, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ sáng ngày 01/01/2022, Phan Thị T đón xe buýt đi từ nhà ở xã Tịnh H, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi đến ngã ba Sơn Tịnh (chỗ giáp Quốc lộ 1A- đường Võ Nguyên Giáp) thì xuống xe đi nhờ xe máy của một người phụ nữ bán rau đến chợ Châu Sa, xã Tịnh Châu, thuộc thành phố Quảng Ngãi. Sau đó, T đi vào hàng cá thì phát hiện một người phụ nữ (chị Hoàng Thị Ngọc V) để 01 điện thoại ở túi áo khoác bên trái trước ngực nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đến gần, đứng bên trái chị V và cũng hỏi mua hàng, lợi dụng lúc chị V không để ý, T dùng tay trái lén lút rút chiếc điện thoại Iphone X màu trắng, có gắn ốp lưng nhựa màu xanh lá cây trên túi áo của chị V bỏ vào túi quần bên phải của mình rồi nhanh chóng bỏ đi. Lúc này chị V phát hiện bị mất điện thoại nên hỏi người dân xung quanh thì chị Đỗ Thị Y (là người mua cá lóc đứng bên cạnh chị V) chỉ hướng đi của bị cáo, chị V đuổi theo cùng với chị Nguyễn Thị N (tiểu thương buôn bán trong chợ) chặn bị cáo lại, chị V ôm giữ lục kiếm trong người bị cáo thì tìm thấy điện thoại của mình nên đã hô hoán người dân bắt giữ bị cáo đồng thời thông báo cho Công an xã Tịnh Châu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với Phan Thị T. Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTTHS ngày 06/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu trắng, loại 64GB, giá trị tại thời điểm ngày 01/01/2022 là 6.400.000 đồng; 01 ốp điện thoại bằng nhựa có màu xanh lá cây, loại ốp của Iphone X, giá trị tại thời điểm ngày 01/01/2022 là 10.000 đồng, tổng cộng 6.410.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS, ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Thị T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; về xử lý vật chứng: Khi bắt quả tang bị cáo bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu trắng, loại 64GB (đã qua sử dụng); 01 ốp điện thoại bằng nhựa màu xanh lá cây, loại ốp của Iphone X, (đã qua sử dụng); 01 áo len dạng Vest caro có sọc đen (đây là chiếc áo bị cáo mặc trên người khi thực hiện hành vi phạm tội), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho bị hại chiếc điện thoại và ốp lưng (bút lục số 48), bị hại không có yêu cầu gì thêm, đối với chiếc áo len bị cáo mặc khi phạm tội là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị

cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị hại bà Hoàng Thị Ngọc V, những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự các văn bản tố tụng cho những người này, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa Phan Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn khởi tố, truy tố vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Ngày 01/01/2022 Phan Thị T bị phát hiện có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động và ốp lưng điện thoại của chị Hoàng Thị Ngọc V, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.410.000 đồng. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Tính chất, mức độ của hành vi: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo có nhân thân tốt, có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng để

cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không tạo ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu trắng, loại 64GB (đã qua sử dụng); 01 ốp điện thoại bằng nhựa màu xanh lá cây, loại ốp của Iphone X, (đã qua sử dụng); 01 áo len dạng Vest caro có sọc đen (đây là chiếc áo bị cáo mặc trên người khi thực hiện hành vi phạm tội). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho bị hại chiếc điện thoại và ốp lưng (bút lục số 48), bị hại không có yêu cầu gì thêm. Đối với chiếc áo len bị cáo mặc khi phạm tội là tài sản cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[9]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tội danh, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phan Thị T 06 (sáu) tháng tù được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Phan Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Tịnh H, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Phan Thị T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 chiếc áo len

dạng Vest caro có sọc đen cho Phan Thị Thảo có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- UBND xã Tịnh H, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Ly